TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST
Ngày 16/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH,TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Phụng.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***:
1. Ông Lưu Đức Chung.
2. Ông Phạm Văn Huynh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Linh Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa***: Ông Trần Tiến Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/HSST, ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, tên gọi khác: không, sinh năm 1996 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký T trú: Tổ 5, ấp 1, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nơi sinh sống: Tổ 5, ấp 1, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L, sinh năm 1948 và bà Trần Thị T, sinh năm 1952; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2022 đến nay hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Đồng Nai *(bị cáo có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là người nghiện ma túy từ năm 2019 đến ngày bị bắt. Vào khoảng 12 giờ ngày 20/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 1203 có gắn sim số 0933.535.719 gọi điện hỏi mua ma túy của một người tên T (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Đến khoảng

15 giờ ngày 21/01/2022, T gọi điện hẹn T đến khu vòng xoay cao tốc thuộc xã L, huyện L để giao ma túy. T điều khiển xe mô tô biển số 60C1-944.59 đi đến điểm hẹn mua của T 01 gói ma túy với giá 4.000.000 đồng đem đến nhà nghỉ V thuộc ấp S, xã C, huyện L thuê phòng số 09 để nghỉ ngơi và sử dụng ma túy. Tại đây, T phân chia gói ma túy nêu trên thành 03 gói ma túy nhỏ hơn để tiện cho việc cất giấu và sử dụng. T cất giấu 03 gói ma túy trên vào ví da rồi để trong túi đeo màu đen. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/01/2022, lực lượng công an xã C kiểm tra hành chính, tại thời điểm kiểm tra T đang ở trong phòng. Lực lượng công an phát hiện và thu giữ 03 gói ma túy trong ví da màu đen của T để trên giường, 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa. Công an xã C lập biên bản phạm tội quả tang chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 234/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,3420 gam loại: Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSLT ngày 04/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 243/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 nỏ thủy tinh và 01 chai nhựa.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia (số Imei 356107169309419) gắn sim số thuê bao 0933.535.719 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trước cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 12 giờ ngày 20/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 1203 có gắn sim số 0933.535.719 gọi điện hỏi mua ma túy của một người tên T (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Đến khoảng 15 giờ ngày 21/01/2022, T gọi điện hẹn T đến khu vòng xoay cao tốc thuộc xã L, huyện L để giao ma túy. T điều khiển xe mô tô biển số 60C1-944.59 đi đến điểm hẹn mua của Tý 01 gói ma túy với giá 4.000.000 đồng đem đến nhà nghỉ V thuộc ấp S, xã C, huyện L thuê phòng số 09 để nghỉ ngơi và sử dụng ma túy. Tại đây, T phân chia gói ma túy nêu trên thành 03 gói ma túy nhỏ hơn để tiện cho việc cất giấu và sử dụng. T cất giấu 03 gói ma túy trên vào ví da rồi để trong túi đeo màu đen. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/01/2022, Công an xã C kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ 03 gói ma túy trong ví da màu đen của T để trên giường, 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa. Kết luận giám định số 234/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,3420 gam loại: Methamphetamine. Vì vậy, đã có đầy đủ chứng cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn T cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Trần Văn T là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị nghiêm cấm nhưng do lối sống buông thả không có trách nhiệm với bản thân

bị cáo đã tìm mua ma túy về để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa của nhân dân. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần cách ly bị cáo T ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội .

[6] Đối với người đàn ông tên T có hành vi bán ma túy cho Trần Văn T, do chưa xác định rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 243/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 nỏ thủy tinh và 01 chai nhựa.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia (số Imei 356107169309419) gắn sim số thuê bao 0933.535.719 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt ngày 23/01/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 243/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Đồng Nai, một nỏ thủy tinh và 01 chai nhựa. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia (số Imei 356107169309419) gắn sim số thuê bao 0933.535.719 (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2022 giữa Công an điều tra huyện Long Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Long Thành;
- Viện KSND H. Long Thành;
- THADS H. Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phụng